

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/LĐ-PT
Ngày: 27 - 7 - 2022
“V/v Tranh chấp về chấm dứt Hợp
đồng lao động”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Hồng Vân
Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần
Ông Võ Thạch Hùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh NA.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Chung - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27/6/2022 và ngày 27/7/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh NA xét xử phúc thẩm công khai vụ án Lao động thụ lý số 01/2022/TLPT-LĐ ngày 05 tháng 5 năm 2022 về việc “Tranh chấp về chấm dứt hợp đồng lao động”. Do Bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh NA bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2022/QĐ-PT ngày 10 tháng 6 năm 2022, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn Tr; Sinh năm: 1974. Có mặt.

Nơi ĐKKHTT: Thôn Khang Ninh, xã Bùi La Nhân, huyện Đức Thọ, HT.

Chỗ ở hiện nay: Khối Vĩnh Quang, phường Đông Vĩnh, thành phố V, tỉnh NA.

2. Bị đơn: Công ty cổ phần thương mại BSGBTB.

Địa chỉ: Khu công nghiệp nhỏ Đông Vĩnh, phường Đông Vĩnh, thành phố V, tỉnh NA.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Tiến Th; Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Văn Thị Cẩm Huyền, sinh năm 1986. Chức vụ: Trưởng phòng Nguồn lực Nhân sự và Hành chính. Có mặt tại phiên tòa ngày 27/6/2022, vắng mặt tại phiên tòa ngày 27/7/2022.

3. Người kháng cáo: Bị đơn Công ty cổ phần thương mại BSGBTB.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo Bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh NA thì vụ án có nội dung như sau:

Trong "Đơn khởi kiện" đề ngày 08/10/2021; các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn ông Lê Văn Tr trình bày:

Ông Lê Văn Tr bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần thương mại BSGBTB từ ngày 01/9/2007, khi đó giữa Công ty và ông có ký kết Hợp đồng lao động số 23/2007/HĐLĐ-TC ngày 01/9/2007. Thời hạn của Hợp đồng số 23/2007/HĐLĐ-TC là 01 năm, công việc được giao của ông là nhân viên bảo vệ. Sau đó đến ngày 01/9/2008, giữa Công ty và ông tiếp tục ký kết Hợp đồng lao động số 55/08/HĐLĐ với thời hạn của Hợp đồng là 01 năm, công việc của ông vẫn là nhân viên bảo vệ; hệ số lương là 1,75. Sau khi kết thúc thời hạn của hai hợp đồng lao động xác định thời hạn này, đến ngày 01/9/2009, giữa Công ty và ông tiếp tục ký kết Hợp đồng lao động số 57/09/HĐLĐ với loại Hợp đồng là không xác định thời hạn, công việc của ông là bảo vệ (Bảo vệ kho hàng và theo sự phân công điều động của lãnh đạo mà không vi phạm pháp luật); hệ số lương là 1,75. Quá trình thực hiện Hợp đồng lao động số 57/09/HĐLĐ, giữa Công ty và ông đã ký kết tiếp 3 Phụ lục Hợp đồng để điều chỉnh mức lương mà ông được hưởng theo các chính sách nâng lương chung của Công ty, đó là Phụ lục Hợp đồng số 68/2014/PLHĐ-BGS.BTB ngày 01/01/2014; Phụ lục Hợp đồng số 35/PLHĐ.BSG.BTB ngày 02/01/2018 và Phụ lục hợp đồng số 05/PLHĐ-BSG-BTB ngày 13/02/2020. Theo Phụ lục hợp đồng số 05/PLHĐ-BSG-BTB ngày 13/02/2020 thì mức tổng lương theo vị trí công việc của ông là 6.000.000 đồng/tháng.

Trong thời gian làm việc tại Công ty, ông luôn hoàn thành nhiệm vụ được giao và tuân thủ đúng quy định lịch trực đã được Phòng Tổ chức - Hành chính của công ty sắp xếp, phân công. Ông không vi phạm những nội quy lao động do công ty đề ra. Hơn nữa, trong thời gian ông làm việc, không để xảy ra tình trạng mất tài sản công ty, không làm ảnh hưởng đến uy tín kinh doanh của công ty. Kể từ tháng 9 năm 2016 thì ông có nhiệm vụ làm bảo vệ trực ca đêm tại Công ty, thời gian trực là từ 22 giờ đêm hôm trước đến 6 giờ sáng ngày hôm sau.

Nhưng vào ngày 16/8/2021, ông Nguyễn Tiến Th - Chức vụ: Giám đốc Công ty, ban hành Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông kể từ ngày 01/10/2021. Lý do mà công ty đưa ra là do ông xử sự không đúng chuẩn mực trong giao tiếp. Ông nhận thấy việc Công ty chấm dứt Hợp đồng lao động là không thỏa đáng và không đúng quy định của pháp luật. Bởi vì: Vào khoảng 22 giờ ngày 26/7/2021, trong ca trực của ông, do thời tiết nóng nực, ông phải cởi đồ, mặc quần đùi và đang đi kiểm tra khu vực phía sau của Công ty thì nghe có tiếng đập cửa cổng rầm rầm nên ông tiến lại gần cổng thì thấy anh Nam, lái xe Công ty ở ngoài và anh Nam nói với ông “Sao gọi điện không được?” nhưng thực tế không có cuộc gọi

nhờ nào. Anh Nam nói là “Cho vô để họ lấy xe”, ông có hỏi “Ai trên xe đó?” thì anh Nam nói là “hội đó” (ý không nói rõ những người ngồi trên xe là ai) nhưng thực tế ông có thấy chị Dung ở trên xe. Vì chị Dung đã từng có xô xát với ông Trí vào ngày 30/6/2020, đã từng xịt hơi cay vào mặt ông Trí nên lời nói của anh Nam trước đó là không trung thực nên ông không đồng ý mở cửa để họ vào. Sau đó, ông với anh Nam đang nói chuyện thì có anh Phương nhảy xuống xe với thái độ hăm hực, mặt đỏ bừng, ông nghĩ anh Phương đã uống rượu bia và có biểu hiện gây sự với ông nên ông có to tiếng với anh Phương và không đồng ý mở cửa. Sau đó, có người từ trên xe xuống can ngăn và nói với anh Nam là “Về anh Nam ơi” nên họ đi về luôn. Sự việc xảy ra chỉ có vậy. Lý do mà ông không mở cổng cho họ vào Công ty là nội quy công ty đã quy định, Công ty chỉ làm việc ban ngày, nếu muốn vào ban đêm thì phải có công lệnh của Giám đốc hoặc trưởng phòng. Hơn nữa anh Nam cũng không nói thật với ông về những người ngồi trên xe, trên xe lại có chị Dung là người đã có mâu thuẫn trước đó với ông, ông lo sợ nếu để chị Dung vào công ty lại gây hấn với ông nên ông không đồng ý mở cửa. Sau khi xảy ra sự việc ngày 26/7/2021, Công ty BSGBTB đã tiến hành họp xử lý đối với ông vào ngày 31/7/2021 và đã ra Quyết định số 268/QĐ-BSG.BTB ngày 31/7/2021 về việc tạm đình chỉ công tác đối với ông với thời hạn là 10 ngày. Sau đó, đến ngày 16/8/2021, Công ty đã tiến hành họp hội đồng kỷ luật lao động Công ty mở rộng với đầy đủ các thành phần trong đó có cả đại diện Ban chấp hành Công đoàn; ông cũng có tham gia cuộc họp này. Sau cuộc họp, Công ty đã ban hành Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông.

Vì thế, để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông, hiện nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải nhận ông Lê Văn Tr vào tiếp tục làm việc tại Công ty theo Hợp đồng lao động đã ký. Đồng thời, buộc Công ty phải ra Quyết định thu hồi Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động. Theo quan điểm của ông Trí thì Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 là Quyết định sa thải đối với người lao động.

Ngoài ra, nguyên đơn không có yêu cầu gì thêm, không yêu cầu Công ty bồi thường hoặc trả lại bất cứ khoản tiền gì cho ông do việc chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật.

Tại Công văn số 20/CV-BSG.BTB ngày 19/11/2021; Bản tự khai ngày 02/12/2021; Biên bản ghi lời khai ngày 28/12/2021, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Văn Thị Cẩm Huyền trình bày:

Ông Lê Văn Tr bắt đầu làm việc tại Công ty cổ phần thương mại BSGBTB từ ngày 01/9/2007, khi đó giữa Công ty và ông Trí có ký kết Hợp đồng lao động số 23/2007/HĐLD-TC ngày 01/9/2007. Thời hạn của Hợp đồng số 23/2007/HĐLD-TC là 01 năm, công việc của ông Trí là nhân viên bảo vệ. Sau đó đến ngày 01/9/2008, giữa Công ty và ông Trí tiếp tục ký kết Hợp đồng lao động số 55/08/HĐLD với thời hạn của Hợp đồng là 01 năm, công việc của ông Trí vẫn là nhân viên bảo vệ; hệ số lương là 1,75. Sau khi kết thúc thời hạn của hai hợp đồng lao động xác định thời hạn này, đến ngày 01/9/2009, giữa Công ty và ông Trí tiếp tục ký kết Hợp đồng lao động số 57/09/HĐLD với loại Hợp đồng là không xác định thời hạn, công việc của ông Trí là bảo vệ (Bảo vệ kho hàng và theo sự phân công điều động của lãnh đạo mà không vi phạm pháp luật); hệ số lương là 1,75. Quá trình thực hiện Hợp đồng lao động số 57/09/HĐLD, giữa Công ty và ông Trí đã ký kết tiếp 3 Phụ lục Hợp đồng để điều chỉnh mức lương mà ông Trí được hưởng theo các chính sách nâng lương chung của Công ty, đó là Phụ lục Hợp đồng số 68/2014/PLHĐ-BGS.BTB ngày 01/01/2014; Phụ lục Hợp đồng số 35/PLHĐ.BSG.BTB ngày 02/01/2018 và Phụ lục hợp đồng số 05/PLHĐ-BSG-BTB ngày 13/02/2020. Theo Phụ lục hợp đồng số 05/PLHĐ-BSG-BTB ngày 13/02/2020 thì mức tổng lương theo vị trí công việc của ông Lê Văn Tr là 6.000.000 đồng.

Quá trình thực hiện Hợp đồng lao động số 23/2007/HĐLD-TC ngày 01/9/2007 và Hợp đồng lao động số 55/08/HĐLD ngày 01/9/2008, giữa Công ty và ông Trí là hoàn toàn bình thường nên giữa Công ty và ông Trí đã tiếp tục ký kết Hợp đồng lao động số 55/08/HĐLD với thời hạn của Hợp đồng là 01 năm, công việc của ông Trí vẫn là nhân viên bảo vệ; hệ số lương là 1,75. Đối với Hợp đồng lao động số 55/08/HĐLD ngày 01/9/2009 thì trong quá trình thực hiện ông Trí cũng có những vi phạm nhỏ nhưng Công ty bỏ qua, không xem xét. Trong đó, trong năm 2009, ông Trí đã viết Bản tự kiểm điểm để kiểm điểm những vi phạm này. Đến ngày 30/6/2020, ông Trí có xảy ra xô xát với chị Nguyễn Thị Mỹ Dung là tổ trưởng nhân viên tiếp thị của Công ty, ông Trí đã có hành vi xé rách váy của chị Nguyễn Thị Mỹ Dung. Sau khi sự việc xảy ra, Công ty đã tiến hành xem xét xử lý kỷ luật đối với ông Trí, đã tiến hành họp xử lý vi phạm kỷ luật lao động và đến ngày 20/7/2020, Công ty đã có Quyết định số 310D/QĐ-BSG.BTB xử lý kỷ luật đối với ông Trí với hình thức là kéo dài thời hạn nâng lương 06 (sáu) tháng. Đối với hình thức kỷ luật này ông Trí hoàn toàn chấp hành và không có khiếu nại gì.

Đến ngày 26/7/2021, trong ca trực của mình, ông Trí lại có các hành vi gây mất trật tự nội bộ, có thái độ không lịch sự trong giao tiếp với đồng nghiệp; phát ngôn bừa bãi và đe dọa người khác, trang phục không đúng quy định công ty trong giờ làm việc (mặc áo ba lỗ, quần đùi) nên Công ty đã tiến hành họp xử lý đối với ông Trí vào ngày

31/7/2021 và đã ra Quyết định số 268/QĐ-BSG.BTB ngày 31/7/2021 về việc tạm đình chỉ công tác đối với ông Trí với thời hạn là 10 ngày. Ông Trí cũng đã có Bản tường trình sự việc gửi đến Công ty. Sau đó, đến ngày 16/8/2021, Công ty đã tiến hành họp hội đồng kỷ luật lao động Công ty mở rộng với đầy đủ các thành phần trong đó có cả đại diện Ban chấp hành Công đoàn. Tại cuộc họp, tất cả các thành viên tham gia đã thống nhất là chấm dứt Hợp đồng lao động với ông Trí nên cũng trong ngày 16/8/2021, Công ty đã ban hành Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB về việc chấm dứt Hợp đồng lao động đối với ông Trí và theo Công ty thì Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 của Công ty là Quyết định về việc chấm dứt Hợp đồng lao động, không phải là Quyết định sa thải như ý kiến trình bày của ông Trí.

Do đó, đối với yêu cầu khởi kiện của ông Trí hiện nay thì Công ty không đồng ý tiếp nhận ông Trí trở lại vị trí công tác và giữ nguyên, không thu hồi Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Lê Văn Tr.

Bản án Lao động sơ thẩm số 01/2022/LĐ-ST ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh NA đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 32, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266 Bộ luật Tổ tụng Dân sự; Điều 41, 117, 122, 123, 124, 125, 126, 187, điểm a Khoản 1 Điều 188, Điều 190 Bộ luật Lao động; Điều 70, 73 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

1. Buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải ra quyết định thu hồi Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động.

2. Buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải nhận ông Lê Văn Tr vào tiếp tục làm việc tại Công ty theo Hợp đồng lao động đã giao kết giữa ông Lê Văn Tr và Công ty cổ phần thương mại BSGBTB.

3. Ông Lê Văn Tr có quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác để yêu cầu Công ty cổ phần thương mại BSGBTB bồi thường thiệt hại do việc chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí; quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án, và quyền kháng cáo của các đương sự trong vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 17 tháng 3 năm 2022, bị đơn Công ty cổ phần thương mại BSGBTB kháng cáo bản án sơ thẩm với lý do: Không chấp nhận quyết định tại bản án sơ thẩm về việc buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải

thu hồi quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động và buộc nhận lại ông Lê Văn Tr làm việc tại Công ty. Yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm theo hướng không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Tr.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Công ty cổ phần thương mại BSGBTB giữ nguyên nội dung kháng cáo. Nguyên đơn ông Lê Văn Tr không đồng ý với nội dung kháng cáo của bị đơn, yêu cầu Tòa án không chấp nhận nội dung kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Phát biểu của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh NA:

- Về việc tuân theo pháp luật của những người tiến hành tố tụng: Trong quá trình từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, Thẩm phán được phân công đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng trình tự, thủ tục phiên tòa.

- Về việc chấp hành pháp luật của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quyền tranh tụng của các đương sự được bảo đảm.

- Về thủ tục kháng cáo: Bị đơn Công ty cổ phần thương mại BSGBTB kháng cáo trong thời hạn luật định, có nộp tiền tạm ứng án phí nên được Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý giải quyết là đúng pháp luật.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB; giữ nguyên nội dung quyết định của bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố V, NA.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, kết quả tranh tụng và ý kiến Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phúc thẩm. Xét nội dung kháng cáo của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đối với nội dung kháng cáo của bị đơn không chấp nhận quyết định tại bản án sơ thẩm về việc buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải thu hồi quyết định chấm dứt Hợp đồng lao động:

- Về trình tự, thủ tục ban hành Quyết định 280: Trong quá trình xử lý kỷ luật đối với ông Lê Văn Tr, Công ty cổ phần thương mại BSGBTB đã tiến hành cuộc họp vào ngày 31/7/2021 để thu thập các chứng cứ chứng minh lỗi của người lao động, sau đó đến ngày 10/8/2021, Công ty cũng đã có Thông báo về việc tham dự cuộc họp xử lý kỷ luật lao động gửi cho Ban chấp hành Công đoàn cơ sở cũng như cho cá nhân ông Lê

Văn Tr. Tại cuộc họp xử lý kỷ luật lao động vào ngày 16/8/2021, ông Trí cũng như Ban chấp hành Công đoàn cơ sở đều tham gia; việc xử lý kỷ luật lao động cũng đã được ghi thành Biên bản là phù hợp với quy định tại Điều 122 Bộ luật lao động, Khoản 2 Điều 70 của Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn đều thừa nhận tại thời điểm ông Lê Văn Tr thực hiện các hành vi vi phạm kỷ luật lao động vào tối ngày 26/7/2021, Công ty không tiến hành lập Biên bản vi phạm ngay, Công ty cũng không thông báo đến tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở là Công đoàn Công ty là không đảm bảo quy định tại Khoản 1 Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020.

- Về căn cứ ban hành Quyết định 280: Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Trí của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB là trái pháp luật. Đây được xem là hành vi đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB. Bởi vì căn cứ vào Điều 36 Bộ luật lao động thì ông Trí không có vi phạm nào để Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải ra Quyết định đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động, không có một văn bản nào đánh giá ông Trí thường xuyên không hoàn thành công việc. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn không chứng minh được Quyết định 280 được ban hành là căn cứ vào trường hợp nào theo quy định tại Điều 125 Bộ luật lao động về xử lý kỷ luật sa thải cũng như theo quy định tại Khoản 3 Điều 21 Nội quy lao động của Công ty.

Ngày 31/7/2021, Công ty cổ phần thương mại BSGBTB đã tiến hành họp và kết luận: Hành vi của ông Trí vào tối ngày 26/7/2021 là vi phạm chuẩn mực tác phong lễ lối, không chấp hành quy định mặc đồng phục giờ làm việc và tái phạm nhiều lần. Trước đó, ngày 20/7/2020, ông Trí đã bị Công ty ra quyết định kỷ luật bằng hình thức kéo dài thời hạn nâng lương 6 tháng. Căn cứ nội quy lao động của Công ty, tại điểm c khoản 3 Điều 21 quy định về các hình thức sa thải: Người lao động bị xử lý kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương mà tái phạm trong thời gian chưa xóa kỷ luật. Tuy nhiên, ông Trí bị kỷ luật kéo dài thời hạn nâng lương ngày 20/7/2020, sau 06 tháng ông Trí không tái phạm nên đương nhiên được xóa kỷ luật theo quy định tại Điều 127 Bộ luật lao động. Cho đến 20/3/2020, ông Trí không tái phạm nên đương nhiên được xóa kỷ luật, do đó hành vi ngày 26/7/2021 của ông Trí không phải là tái phạm. Việc kỷ luật bằng hình thức sa thải của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB đối với ông Trí là trái với Nội quy của Công ty và Điều 126 Bộ luật lao động

Như vậy, Quyết định 280 của Công ty BSGBTB được ban hành không đảm bảo các trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 70 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020; không thuộc một trong các trường hợp để áp dụng hình thức xử lý kỷ luật

sa thải theo quy định tại Điều 125 Bộ luật lao động, không có căn cứ về mặt pháp lý nên việc ông Lê Văn Tr khởi kiện yêu cầu buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải ra quyết định thu hồi Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động là có căn cứ. Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện này của ông Trí là đúng pháp luật. Do đó không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo của Công ty về vấn đề này, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[2] Đối với nội dung kháng cáo của bị đơn không chấp nhận quyết định tại bản án sơ thẩm về việc buộc Công ty nhận lại ông Lê Văn Tr làm việc tại Công ty. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Do yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn Tr về việc buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải ra quyết định thu hồi Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động là có cơ sở để chấp nhận, có căn cứ để xác định Công ty BSGBTB đã ban hành Quyết định 280 xử lý kỷ luật lao động theo hình thức sa thải trái quy định của pháp luật nên việc Hội đồng xét xử sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải nhận người lao động trở lại làm việc là đúng quy định tại Điều 73 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 và Điều 41 Bộ luật lao động.

Từ những căn cứ và lập luận nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Vì kháng cáo không được chấp nhận nên Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải chịu án phí lao động phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Không chấp nhận kháng cáo của Công ty cổ phần thương mại BSGBTB; Giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1 Điều 32, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Điều 41, 117, 122, 123, 124, 125, 126, 187, điểm a khoản 1 Điều 188, Điều 190 Bộ luật Lao động; Điều 70, 73 Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020; Khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải ra quyết định thu hồi Quyết định số 280/QĐ-BSG.BTB ngày 16/8/2021 về việc chấm dứt Hợp đồng lao động.

- Buộc Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải nhận ông Lê Văn Tr vào tiếp tục làm việc tại Công ty theo Hợp đồng lao động đã giao kết giữa ông Lê Văn Tr và Công ty cổ phần thương mại BSGBTB.

- Ông Lê Văn Tr có quyền khởi kiện một vụ án dân sự khác để yêu cầu Công ty cổ phần thương mại BSGBTB bồi thường thiệt hại do việc chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Công ty cổ phần thương mại BSGBTB phải chịu 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng án phí lao động phúc thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009936 ngày 28/3/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố V.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh NA;
- TAND thành phố V;
- Chi cục THADS thành phố V;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Thị Hồng Vân

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Văn Phấn

Võ Thạch Hùng

Thái Thị Hồng Vân

